

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

ĐẾN

Giờ: C

Ngày: 31.13.2026

CHỈ THỊ

Về việc tăng cường thực thi tiết kiệm điện
và phát triển điện mặt trời mái nhà

Bảo đảm cung ứng điện an toàn, ổn định, liên tục cho sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, có ý nghĩa quyết định đối với tăng trưởng kinh tế và an ninh năng lượng quốc gia. Năm 2026 là năm đầu triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 – 2030 với mục tiêu tăng trưởng ở mức hai con số, đặt ra yêu cầu rất lớn đối với bảo đảm cung ứng điện, nhất là phát triển các nguồn điện nền và năng lượng sạch trong nước; trong khi đó, thị trường năng lượng quốc tế tiếp tục diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều rủi ro, tác động trực tiếp đến an ninh năng lượng quốc gia, nếu không kịp thời có các giải pháp đồng bộ, quyết liệt và hiệu quả, nguy cơ mất cân đối cung – cầu điện có thể xảy ra, đặc biệt trong giai đoạn 2026–2028.

Do đó, việc triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp quản lý nhu cầu và sử dụng điện tiết kiệm, hiệu quả trên phạm vi toàn quốc có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, góp phần giảm phụ tải đỉnh, nâng cao hiệu quả vận hành hệ thống điện, giảm áp lực đầu tư nguồn điện mới. Đồng thời, phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ kết hợp hệ thống lưu trữ năng lượng phù hợp sẽ bổ sung nguồn điện tại chỗ, tăng cường tính linh hoạt của hệ thống điện, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia. Các giải pháp này phải được tổ chức thực hiện quyết liệt ngay từ năm 2026, gắn với trách nhiệm cụ thể của từng bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp.

Để chủ động thực hiện các giải pháp quản lý nhu cầu sử dụng điện năm 2026, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương, các Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước, các tổ chức, cá nhân khẩn trương thực hiện quyết liệt, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp sau đây:

1. Mục tiêu quản lý nhu cầu sử dụng điện, sử dụng điện tiết kiệm và phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ:

(1) Phân đầu tiết kiệm điện tối thiểu 3,0% tổng điện năng tiêu thụ toàn quốc trong năm 2026; trong các tháng cao điểm nắng nóng (tháng 4, 5, 6, 7), thực hiện tiết kiệm tối thiểu 10% điện năng tiêu thụ.

(2) Triển khai đồng bộ các chương trình quản lý nhu cầu điện, dịch chuyển phụ tải và điều chỉnh phụ tải (DSM/DR); phân đầu tiết giảm tối thiểu 3.000MW công suất phụ tải vào các khung giờ cao điểm của hệ thống điện khi có nguy cơ mất cân đối cung – cầu.

(3) Đẩy mạnh phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản, tự tiêu thụ, ưu tiên lắp đặt tại cơ quan công sở, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và hộ gia đình; khuyến khích lắp đặt kết hợp hệ thống lưu trữ năng lượng (BESS) nhằm giảm phụ tải giờ cao điểm và tăng khả năng tự chủ nguồn điện tại chỗ.

(4) Phấn đấu hàng năm có khoảng 10% cơ quan công sở và 10% hộ gia đình trên cả nước lắp đặt, sử dụng điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ (ĐMTMN); hoặc phấn đấu tổng công suất phát triển đạt 20% công suất lắp đặt ĐMTMN trong kế hoạch phát triển ĐMTMN, giai đoạn 2026 – 2030 của các tỉnh/thành phố. Các địa phương chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển điện mặt trời mái nhà phù hợp với điều kiện thực tế.

(5) Huy động tối đa các nguồn điện tại chỗ, nguồn điện dự phòng của các cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh khi hệ thống điện có nguy cơ thiếu hụt công suất; tăng cường sử dụng năng lượng tại chỗ nhằm giảm áp lực cung ứng điện từ hệ thống quốc gia.

(6) Tập đoàn Điện lực Việt Nam giảm tổn thất điện năng trên toàn hệ thống điện dưới 6%.

2. Các bộ, ban, ngành, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các doanh nghiệp, các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan thực hiện một số giải pháp sau:

2.1. Yêu cầu chung:

(1) Khẩn trương xây dựng và ban hành kế hoạch hành động năm 2026 về sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả, quản lý nhu cầu điện và phát triển ĐMTMN; xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm điện, lộ trình thực hiện và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; gắn kết quả thực hiện với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu.

(2) Tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp giảm phụ tải đỉnh, dịch chuyển phụ tải, điều chỉnh phụ tải điện; chủ động huy động các nguồn điện tại chỗ, nguồn điện dự phòng khi hệ thống điện có nguy cơ thiếu hụt công suất; tăng cường sử dụng năng lượng tại chỗ nhằm giảm áp lực cung ứng điện từ hệ thống quốc gia.

(3) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, quản lý phía nhu cầu, phát triển ĐMTMN và các giải pháp lưu trữ năng lượng phù hợp.

(4) Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về sử dụng điện gây lãng phí; định kỳ, đột xuất báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

2.2. Yêu cầu cụ thể:

a) Thực hiện tiết kiệm điện tại cơ quan, công sở:

(1) Thực hiện nghiêm các giải pháp sử dụng điện trong giờ cao điểm; Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện tiết kiệm điện, mục tiêu tiết kiệm điện theo quý tại cơ quan công sở.

(2) Rà soát, thay thế, loại bỏ các thiết bị tiêu thụ điện hiệu suất thấp; ưu tiên đầu tư, mua sắm thiết bị có hiệu suất năng lượng cao theo quy định; tăng cường ứng dụng công nghệ số trong giám sát, quản lý tiêu thụ điện tại cơ quan, đơn vị.

(3) Phổ biến, quán triệt việc thực hiện tiết kiệm điện tới toàn thể người lao động, đưa nội dung tiết kiệm điện vào chỉ tiêu đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, chấp hành kỷ luật nội bộ và thi đua khen thưởng trong năm. Giao bộ phận Văn phòng cơ quan, công sở đơn vị tổ chức thực hiện, kiểm tra giám sát tại cơ sở. Người đứng đầu tại cơ quan, công sở chịu trách nhiệm đối với những trường hợp vi phạm các quy định về tiết kiệm điện tại đơn vị mình.

b) Thực hiện tiết kiệm điện trong chiếu sáng công cộng và chiếu sáng cho mục đích quảng cáo, trang trí ngoài trời:

(1) Xây dựng và triển khai kế hoạch tiết kiệm điện đối với hệ thống chiếu sáng công cộng, tắt toàn bộ hệ thống chiếu sáng cho mục đích quảng cáo, trang trí ngoài trời; bảo đảm phần đầu tối thiểu tiết kiệm 30% tổng điện năng tiêu thụ.

(2) Điều chỉnh thời gian vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng theo nhu cầu thực tế; thực hiện tắt, giảm công suất chiếu sáng tại các khu vực ít nhu cầu, các khung giờ cao điểm và sau 23h; bảo đảm tiết kiệm điện nhưng vẫn đáp ứng yêu cầu về an toàn giao thông, an ninh trật tự.

(3) Các nhà hàng, khách sạn, cơ sở dịch vụ thương mại, tổ hợp văn phòng và tòa nhà chung cư tắt hoặc giảm tối thiểu 50% công suất chiếu sáng quảng cáo trang trí ngoài trời vào cao điểm buổi tối của hệ thống điện theo yêu cầu của đơn vị điện lực tại địa phương; tuân thủ các quy định về chiếu sáng tiết kiệm và hiệu quả.

c) Thực hiện tiết kiệm điện tại các hộ gia đình: Khuyến khích các hộ gia đình lắp đặt và sử dụng hệ thống ĐMTMN kết hợp với hệ thống lưu trữ năng lượng để chủ động một phần nguồn cung cho gia đình và tiết kiệm chi phí tiền điện; lắp đặt hệ thống đun nước nóng bằng năng lượng mặt trời và các giải pháp sử dụng năng lượng tái tạo phù hợp.

d) Thực hiện tiết kiệm điện tại các cơ sở kinh doanh thương mại và dịch vụ:

(1) Phối hợp với đơn vị điện lực trong thực hiện các chương trình DSM/DR, huy động máy phát điện dự phòng khi có yêu cầu của đơn vị điện lực nhằm bảo đảm vận hành an toàn hệ thống điện.

(2) Ưu tiên áp dụng các giải pháp sử dụng năng lượng tại chỗ, đặc biệt là ĐMTMN và các giải pháp sử dụng năng lượng tái tạo phù hợp.

đ) Thực hiện tiết kiệm điện tại doanh nghiệp sản xuất:

(1) Các doanh nghiệp sản xuất, đặc biệt là các doanh nghiệp thuộc danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm, chủ động xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả năm 2026 và hằng năm; lồng ghép mục tiêu tiết kiệm điện vào kế hoạch sản xuất, kinh doanh và quản lý năng lượng của doanh nghiệp.

(2) Đẩy mạnh tham gia các chương trình quản lý nhu cầu điện, dịch chuyển phụ tải điện và điều chỉnh phụ tải điện; chủ động xây dựng phương án điều chỉnh kế hoạch sản xuất, bố trí ca kíp hợp lý nhằm hạn chế sử dụng điện vào giờ cao điểm; sẵn sàng tham gia tiết giảm phụ tải theo yêu cầu của đơn vị điện lực.

(3) Chủ động chuẩn bị phương án bảo đảm cung cấp điện dự phòng, trong đó khuyến khích trang bị sẵn sàng nguồn điện dự phòng phù hợp như máy phát điện, lắp đặt, tích hợp các nguồn năng lượng tái tạo như năng lượng mặt trời, năng lượng gió, hệ thống BESS vào hệ thống năng lượng nội bộ; ưu tiên sử dụng các thiết bị được dán nhãn năng lượng hiệu suất cao; tăng cường phối hợp chặt chẽ với đơn vị điện lực trong quá trình vận hành, đảm bảo vận hành an toàn ổn định hệ thống điện khi hệ thống có nhu cầu.

(4) Các cơ sở sử dụng năng lượng có điện năng tiêu thụ từ 500 nghìn kWh/năm trở lên phải tiết kiệm ít nhất 3% điện năng tiêu thụ trên một đơn vị sản phẩm hoặc phải tiết kiệm ít nhất 3% tổng điện năng tiêu thụ trong năm.

3. Bộ Công Thương có trách nhiệm:

(1) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện hướng dẫn, kịp thời tham mưu giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền trong thực hiện Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ; tổng hợp kết quả thực hiện; phấn đấu đạt mục tiêu có khoảng 10% cơ quan công sở và 10% hộ gia đình trên cả nước lắp đặt, sử dụng ĐMTMN; hoặc phấn đấu tổng công suất phát triển đạt 20% công suất lắp đặt ĐMTMN trong kế hoạch phát triển ĐMTMN, giai đoạn 2026 – 2030 của các tỉnh/thành phố. Báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện trong Quý IV năm 2026.

(2) Chủ trì nghiên cứu, đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để xem xét ban hành các cơ chế, chính sách thúc đẩy các hoạt động, chương trình về quản lý phía nhu cầu, sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả, huy động nguồn điện dự phòng của các tổ chức và doanh nghiệp.

(3) Tiếp tục phối hợp với Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan liên quan kịp thời nghiên cứu hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét việc ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ cho hộ gia đình lắp đặt ĐMTMN và hệ thống lưu trữ điện phù hợp với khả năng kỹ thuật, điều kiện kinh tế và khả năng ngân sách nhà nước trong từng thời kỳ.

(4) Chủ trì xây dựng và ban hành hướng dẫn phương pháp xác định, đo lường, kiểm tra, xác minh sản lượng điện tiết kiệm; trong đó quy định rõ việc xác định đường cơ sở, phương pháp tính toán, đo lường, kiểm tra, xác minh và tổng hợp kết quả thực hiện, bảo đảm thống nhất, minh bạch, khả thi trong triển khai và làm rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và các bên liên quan trong tổ chức thực hiện, hoàn thành trong năm 2026.

(5) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; tổ chức các chương trình truyền thông trọng điểm, phù hợp với đặc thù từng nhóm đối tượng.

(6) Đôn đốc các Sở Công Thương hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, dịch vụ thực hiện đầu tư, triển khai các giải pháp tiết kiệm năng lượng thay thế các trang thiết bị có hiệu suất thấp bằng các thiết bị, dây chuyền sản xuất có hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng.

(7) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; tăng cường thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

4. Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước có trách nhiệm:

(1) Phối hợp với Bộ Công Thương và các bên liên quan nghiên cứu, xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét cơ chế tài chính cho phép Tập đoàn Điện lực Việt Nam hạch toán vào giá thành các chi phí hợp lý hợp lệ để thực hiện các chương trình quản lý phụ tải điện (DSM) và tiết kiệm điện.

(2) Phối hợp với Bộ Công Thương và các bên liên quan nghiên cứu, xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét các cơ chế, chính sách tài chính thúc đẩy phát triển thị trường dịch vụ năng lượng thông qua hoạt động của các Công ty dịch vụ năng lượng (ESCO); Nghiên cứu xây dựng và hình thành Quỹ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

(3) Về chính sách hỗ trợ cho hộ gia đình lắp đặt ĐMTMN và hệ thống lưu trữ điện: Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp Bộ Công Thương và các cơ quan liên quan đề xuất giải pháp phù hợp trong việc bố trí nguồn ngân sách nhà nước cho thực hiện chính sách hỗ trợ về điện mặt trời mái nhà; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương và các cơ quan liên quan đề xuất đầu mối tín dụng để thực hiện chính sách, đảm bảo thuận lợi cho người dân và tuân thủ quy định pháp luật liên quan; hoàn thành trong tháng 4 năm 2026.

(4) Chủ trì, phối hợp với Bộ, ngành, UBND cấp tỉnh để có giải pháp phù hợp về ngân sách, hỗ trợ tín dụng lắp đặt ĐMTMN và BESS tại tòa nhà công sở, tại các hộ gia đình; hỗ trợ tín dụng xanh/tín dụng ưu đãi cho hộ gia đình và doanh nghiệp lắp ĐMTMN và BESS.

5. Bộ Xây dựng có trách nhiệm nghiên cứu, rà soát đề xuất ban hành/ban hành các quy định/tiêu chuẩn/quy chuẩn về công trình xây dựng mới, tự chủ một phần điện năng thông qua ĐMTMN, và các giải pháp năng lượng tại chỗ phù hợp; quy định yêu cầu thiết kế “sẵn sàng cho điện mặt trời”; hướng dẫn thống nhất yêu cầu an toàn công trình, phòng cháy chữa cháy cho ĐMTMN/BESS.

6. Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan rà soát hoàn thiện các tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về hiệu suất năng lượng đối với các phương tiện, thiết bị tiêu thụ điện. Xây dựng và sửa đổi nâng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu của các phương tiện thiết bị trên 5%, đặc biệt xây dựng lộ trình nâng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu của động cơ điện lên mức IE2-IE3, nghiên cứu loại bỏ bóng đèn sợi đốt từ 20W trở lên. Nghiên cứu bổ sung lộ trình mức hiệu suất năng lượng tối thiểu đối với thiết bị chuyển đổi điện năng, adapter, thiết bị sạc, trạm sạc điện.

7. Các bộ, ngành có trách nhiệm tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời và hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại chỉ thị này và Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 19 tháng 3 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện tiết kiệm năng lượng, thúc đẩy chuyển dịch năng lượng và phát triển phương tiện giao thông điện.

8. Các cơ quan báo chí, truyền thông Trung ương và địa phương đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, mục tiêu, lợi ích và chính sách sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả; lợi ích, chính sách phát triển điện mặt trời mái nhà, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng và thúc đẩy chuyển dịch xanh.

9. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có trách nhiệm:

(1) Khẩn trương xây dựng, ban hành và triển khai Kế hoạch tiết kiệm điện năm 2026 tại địa phương. Xác định rõ mục tiêu tiết kiệm điện, chỉ tiêu giảm phụ tải đỉnh và mục tiêu phát triển ĐMTMN; phân bổ chỉ tiêu cụ thể đến từng sở, ngành, địa phương cấp xã và các nhóm khách hàng sử dụng điện.

(2) Chỉ đạo triển khai đồng bộ các giải pháp tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả; tăng cường tuyên truyền đối với các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm, các khách hàng tiêu thụ điện lớn trong việc thực hiện tiết kiệm điện và tham gia các chương trình quản lý phụ tải điện.

(3) Đẩy mạnh triển khai hệ thống chiếu sáng thông minh tại các đô thị lớn.

(4) Chỉ đạo, giám sát các Công ty Điện lực trong thực hiện việc cung cấp điện theo kế hoạch đã được phê duyệt, đặc biệt khi có khả năng xảy ra tình trạng mất cân đối cung-cầu trong các tháng nắng nóng cao điểm và mùa khô.

(5) Tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình sử dụng điện đối với các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định hiện hành về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

(6) Ban hành và triển khai kế hoạch phát triển ĐMTMN theo Quy hoạch điện VIII điều chỉnh và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII điều chỉnh; thực hiện tốt, hiệu quả các nhiệm vụ, trách nhiệm, thẩm quyền quy định tại Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ trong việc đăng ký phát triển, lắp đặt, vận hành nguồn ĐMTMN.

(7) Công bố công khai quy trình, thủ tục, đầu mối tiếp nhận và giải quyết các nội dung thuộc thẩm quyền; tổ chức thực hiện đúng, đầy đủ và đơn giản hóa thủ tục hành chính trong khuôn khổ quy định của pháp luật, không ban hành hoặc áp dụng các điều kiện, thủ tục ngoài quy định.

(8) Xây dựng chương trình tuyên truyền, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tham gia lắp đặt ĐMTMN; phấn đấu đạt mục tiêu có khoảng 10% cơ quan công sở và 10% hộ gia đình tại địa phương lắp đặt, sử dụng ĐMTMN; hoặc phấn đấu tổng công suất phát triển đạt 20% công suất lắp đặt ĐMTMN trong kế hoạch phát triển ĐMTMN, giai đoạn 2026 – 2030 của địa phương. Báo cáo Bộ Công Thương về tình hình phát triển ĐMTMN tại địa phương theo quy định.

(9) Vận động các khách hàng sử dụng điện lớn tham gia chương trình điều chỉnh phụ tải; huy động nguồn điện dự phòng tại chỗ khi hệ thống điện có nguy cơ thiếu hụt công suất.

(10) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm các giải pháp tiết kiệm điện và quản lý nhu cầu sử dụng điện, lắp đặt ĐMTMN, kết hợp BESS, huy động nguồn điện dự phòng. Đưa kết quả thực hiện vào tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu; chịu trách nhiệm trước chủ tịch UBND tỉnh, thành phố và Thủ tướng Chính phủ nếu không đạt mục tiêu được giao.

(11) Nghiên cứu, báo cáo Hội đồng nhân dân cấp tỉnh kịp thời ban hành chính sách hỗ trợ cho hộ gia đình lắp đặt ĐMTMN và hệ thống lưu trữ điện theo thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 22 Luật Điện lực năm 2024; hoàn thành trong tháng 5 năm 2026.

10. Tập đoàn Điện lực Việt Nam có trách nhiệm:

(1) Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) đối với các cơ chế tài chính thúc đẩy chương trình, dự án tiết kiệm điện, phối hợp Bộ Công Thương xây dựng và hướng dẫn phương pháp xác định, đo lường, kiểm tra, xác minh sản lượng điện tiết kiệm; phấn đấu hoàn thành trong năm 2026.

(2) Phối hợp với Bộ Công Thương và các bộ, ngành, địa phương tổ chức triển khai các chương trình quản lý phụ tải điện, tiết kiệm điện năm 2026; xây dựng, tổ chức thực hiện và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

(3) Thực hiện các giải pháp quản lý kỹ thuật, đầu tư, cải tạo và nâng cấp lưới điện, tăng cường công tác quản lý kỹ thuật, hạn chế sự cố, đảm bảo lưới điện vận hành an toàn, ổn định, tin cậy, giảm tổn thất điện năng.

(4) Tuyên truyền, vận động khách hàng ký cam kết thực hiện các chương trình quản lý phụ tải điện, tiết kiệm điện, tiết giảm điện trong trường hợp xảy ra mất cân đối cung cầu điện; phối hợp với khách hàng xây dựng phương án huy động các máy phát điện dự phòng, chuẩn bị trong trường hợp xảy ra mất cân đối cung cầu điện.

(5) Thực hiện tốt, hiệu quả các trách nhiệm thuộc thẩm quyền theo quy định tại Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ; chỉ đạo các đơn vị kinh doanh điện trên các địa phương tăng cường vận động, hỗ trợ, tư vấn, hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi về lắp đặt, đấu nối, để các hộ tiêu thụ điện lắp đặt ĐMTMN và hệ thống lưu trữ điện; phấn đấu đạt mục tiêu có khoảng 10% cơ quan công sở và 10% hộ gia đình trên cả nước lắp đặt, sử dụng ĐMTMN; hoặc phấn đấu tổng công suất phát triển đạt 20% công suất lắp đặt ĐMTMN trong kế hoạch phát triển ĐMTMN, giai đoạn 2026 – 2030 của các tỉnh/thành phố.

11. Giao Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương theo dõi, đôn đốc và tổng hợp tình hình thực hiện; kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ để chỉ đạo điều hành phù hợp với tình hình thực tế cung ứng điện.

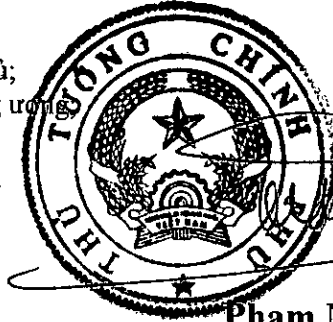
12. Các bộ, ban, ngành, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Tập đoàn, Tổng Công ty nhà nước căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về kết quả, mục tiêu thực hiện trong phạm vi quản lý. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các bộ, ngành và địa phương kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ công TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, KGVX, PL, QHĐP;
- Lưu: VT, CN (2).

70

THỦ TƯỚNG



Phạm Minh Chính